

BÁO CÁO

Kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản theo chuyên đề giá

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận được Công văn số 540/BTP-KTrVB ngày 19/02/2020 của Bộ Tư pháp về việc đề nghị rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề giá. Theo đó, ngày 03/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 531/UBND-NC báo cáo Bộ Tư pháp danh mục văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực giá do HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực thi hành. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Quảng Bình báo cáo Bộ Tư pháp kết quả tự kiểm tra, rà soát như sau:

1. Về số lượng văn bản đã kiểm tra, rà soát

Tổng số lượng văn bản đã kiểm tra, rà soát: 38 văn bản, trong đó:

a. Văn bản quy phạm pháp luật: 26 văn bản, gồm:

- Nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành: 3 văn bản;

- Quyết định do UBND tỉnh ban hành: 23 văn bản

b. Văn bản có chứa quy phạm pháp luật: 12 văn bản (là Quyết định do UBND tỉnh ban hành).

Các văn bản nói trên hiện đều còn hiệu lực thi hành, một số văn bản đã được sửa đổi, bổ sung nên đã hết hiệu lực một phần. Các văn bản liên quan đến giá thực hiện tự kiểm tra, rà soát thuộc các lĩnh vực: y tế, tài nguyên môi trường, nông nghiệp và PTNT, giao thông vận tải...; Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh; giá bồi thường giải phóng mặt bằng, giá tính thuế lệ phí trước bạ các loại xe; giá tính thuế tài nguyên; giá sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá; giá thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh theo quy định của Luật Giá...

2. Về căn cứ pháp lý để ban hành văn bản

Việc ban hành các văn bản về lĩnh vực giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đa số căn cứ vào Luật Giá năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Giá. Ngoài ra văn bản về giá thuộc các lĩnh vực chuyên ngành có cơ sở pháp lý là pháp luật chuyên ngành liên quan như Luật Thủy lợi năm 2017 (đối với giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi); Luật đất đai năm 2013 (đối với Bảng giá đất; tỷ lệ phần trăm để tính đơn giá thuê đất, hệ số điều chỉnh giá đất); Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 (đối với giá dịch vụ y tế); Luật quản lý thuế năm 2006 (đối với giá tính lệ phí trước bạ đối với các loại xe); Luật thuế tài nguyên năm 2009 (đối với giá tính thuế tài nguyên); Luật lâm nghiệp năm 2017 (đối với giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng) và các Nghị định, thông tư hướng dẫn các Luật chuyên ngành nói trên.

3. Về công tác tham mưu HĐND tỉnh và UBND tỉnh ban hành văn bản

a. Về trình tự, thủ tục tham mưu, ban hành văn bản

- Đối với các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành: Các văn bản quy phạm pháp luật cơ bản được các sở, ngành tham mưu theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Căn cứ pháp lý và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan được giao xây dựng phương án giá hoặc cơ quan được giao chủ trì tham mưu thực hiện trình tự xây dựng văn bản lấy ý kiến các sở, ngành liên quan, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, lấy ý kiến thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của Sở Tư pháp, hoàn thiện và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Các văn bản nói trên đảm bảo về mặt thể thức, nội dung, căn cứ pháp lý, thẩm quyền ban hành, tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Đối với các văn bản có chứa quy phạm pháp luật: Trong tổng số các văn bản thực hiện tự kiểm tra, rà soát có một số văn bản được ban hành theo hình thức Quyết định cá biệt, không phải là văn bản quy phạm pháp luật nhưng được áp dụng rộng rãi, thường xuyên thuộc các lĩnh vực tài nguyên, môi trường (như đơn giá sản phẩm định giá đất cụ thể, giá mức thu dịch vụ cung cấp tài liệu, bản đồ và file số; bộ đơn giá hoạt động quan trắc và phân tích môi trường; đơn giá sản phẩm đo đạc; đơn giá sản phẩm đăng ký đất đai; đơn giá dịch vụ chỉnh lý, trích đo địa chính); lĩnh vực nông nghiệp và PTNT (giá bán một số loại gỗ, động vật rừng, lâm sản ngoài gỗ; đơn giá cây giống xuất vườn); lĩnh vực y tế (giá tiêm vắc xin dịch vụ).

4. Về hiệu lực và thời gian áp dụng

Đa số các văn bản quy phạm pháp luật có thời gian áp dụng lâu dài, mang tính ổn định, ít bị tác động bởi văn bản hướng dẫn của trung ương và thay đổi do điều kiện tình hình thực tế trong quá trình áp dụng.

Tuy nhiên, một số văn bản đã hết hiệu lực một phần do đã được sửa đổi, bổ sung bởi văn bản mới. Nguyên nhân là do văn bản hướng dẫn của cấp trên sửa đổi, bổ sung như: quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (do Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá). Ngoài ra, một số văn bản được sửa đổi, bổ sung là do tình hình thực tế thay đổi cần thiết phải sửa đổi, bổ sung để phù hợp như: Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau (điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh); quy định giá sản phẩm dịch vụ do nhà nước định giá (sửa đổi, bổ sung giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải); quy định mức bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng, vật nuôi là thủy sản, lừng mộ và chi phí di chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (sửa đổi, bổ sung do một số loại cây trồng có phát sinh trên thực tế nhưng không có trong bảng giá).

5. Về những hạn chế, bất cập cần sửa đổi trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản

UBND tỉnh luôn chỉ đạo các sở, ngành thường xuyên tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành, cập nhật, đối chiếu với những

quy định mới của trung ương và tình hình thực tế tại địa phương để tham mưu sửa đổi, bổ sung văn bản đảm bảo đúng quy định và phù hợp thực tế; bám sát các quy trình, trình tự thủ tục để tham mưu văn bản theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy định pháp luật.

Qua rà soát, kiểm tra, phần lớn nội dung của các văn bản hiện còn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến lĩnh vực giá. Tuy nhiên, một số văn bản đang thực hiện cần xem xét sửa đổi, bổ sung, cụ thể như sau:

- Đối với Nghị quyết số 60/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về thông qua bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2020 - 2024; Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2020 – 2024: Mặc dù việc xây dựng bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2024 được thực hiện đảm bảo theo nguyên tắc, phương pháp định giá đất quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Tuy nhiên, hiện nay một số xã, phường đã thực hiện việc sát nhập, một số tuyến đường đã được đầu tư hoàn chỉnh dẫn đến việc chuyển thông tin, công tác quản lý đất đai về giá đất đang còn bất cập về tên địa danh, vị trí, khu vực đất đã thay đổi đã được quy định tại quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019. Do đó, để thuận tiện trong quá trình xác định giá đất ở các đơn vị hành chính, đảm bảo Bảng giá đất áp dụng phù hợp với tình hình thực tế tại các địa phương, đơn vị được giao chủ trì xây dựng bảng giá đất thực hiện tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các nội dung đang còn bất cập nêu trên trong thời gian tới.

- Đối với Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh về ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với các loại xe ô tô, xe máy, máy thủy, phần vỏ tàu thuyền; giá áp dụng tính lệ phí trước bạ đất và nhà trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với xe máy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình: Hiện nay, tất cả các văn bản QPPL là căn cứ pháp lý ban hành 02 Quyết định nêu trên đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bằng các văn bản QPPL mới cụ thể như: Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003 bị thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Quản lý thuế 2006 sẽ hết hiệu lực vào ngày 01/7/2020, Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 và Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25/3/2013 của Chính phủ bị thay thế bởi Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016; Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 và Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013 của Bộ Tài chính bị thay thế bởi Thông tư 301/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính. Hơn nữa, hiện nay, Bộ Tài chính đã ban hành bảng giá mới áp dụng để tính lệ phí trước bạ đối với xe ô tô, xe máy tại các Quyết định số 618/QĐ-BTC ngày 09/4/2019, Quyết định số 1112/QĐ-BTC ngày 28/6/2019; Quyết định số 2064/QĐ-BTC ngày 25/10/2019 và Quyết định số 452/QĐ-BTC ngày 31/3/2020 về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy. Do đó, các quy định tại Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND và Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản

thay thế hoặc bãi bỏ các Quyết định nêu trên cho phù hợp.

Trên đây là kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản theo chuyên đề giá, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiên Hoàng

DANH MỤC
VĂN BẢN QPPL VÀ VĂN BẢN CHỨA QPPL LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC GIÁ
CÒN HIỆU LỰC DO HĐND, UBND TỈNH QUẢNG BÌNH BAN HÀNH

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
A.VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT					
I. NGHỊ QUYẾT (HĐND TỈNH BAN HÀNH)					
1	Nghị quyết	40/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018	Quy định một số loại phí, lệ phí, học phí và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	01/01/2019	
2	Nghị quyết	60/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019	Thông qua Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2020 - 2024.	01/01/2020	
3	Nghị quyết	63/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019	Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước do tỉnh Quảng Bình quản lý	01/01/2020	
II. QUYẾT ĐỊNH (UBND TỈNH BAN HÀNH)					
4	Quyết định	23/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014	Ban hành Bảng giá để tính lệ phí trước bạ đối với các loại xe ô tô, xe máy, máy thủy, phần vỏ tàu thuyền; giá áp dụng tính lệ phí trước bạ đất và nhà trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	10/10/2014	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
5	Quyết định	18/2015/QĐ-UBND ngày 02/6/2015	Ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	12/6/2015	Hết hiệu lực một phần
6	Quyết định	33/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015	Về việc quy định giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm nội tiết và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	19/10/2015	
7	Quyết định	06/2016/QĐ-UBND ngày 29/4/2016	Ban hành Quy định cước vận tải hàng hóa bằng phương tiện ô tô áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	09/5/2016	
8	Quyết định	21/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016	Ban hành Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định đặc thù, tài sản cố định vô hình và Danh mục, giá quy ước tài sản cố định đặc biệt thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình.	27/8/2016	
9	Quyết định	31/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016	Ban hành Bảng giá để tính lệ phí trước bạ đối với xe máy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.	30/10/2016	
10	Quyết định	37/2016/QĐ-UBND ngày 18/11/2016	Quy định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.	28/11/2016	
11	Quyết định	41/2016/QĐ-UBND ngày 15/12/2016	Ban hành Quy định mức bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.	25/12/2016	
12	Quyết định	06/2017/QĐ-UBND ngày 07/4/2017	Ban hành tỷ lệ phần trăm để tính đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm không qua hình thức đấu giá; đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước; khung giá cho thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.	17/4/2017	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
13	Quyết định	18/2017/QĐ-UBND ngày 29/6/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 02/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Bình	09/7/2017	
14	Quyết định	43/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	Quy định giá tối đa dịch vụ xử lý phế thải xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Hới	01/11/2017	
15	Quyết định	44/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	01/11/2017	Hết hiệu lực một phần
16	Quyết định	48/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017	Quy định giá các sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	11/12/2017	Hết hiệu lực một phần
17	Quyết định	09/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018	Điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên đối với một số loại tài nguyên được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình.	01/5/2018	
18	Quyết định	20/2018/QĐ-UBND ngày 28/8/2018	Ban hành Quy định mức bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng, vật nuôi là thủy sản, phân lã, mộ và chi phí di chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	07/9/2018	Hết hiệu lực một phần
19	Quyết định	36/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018	Điều chỉnh quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình	04/01/2019	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
20	Quyết định	09/2019/QĐ-UBND ngày 21/3/2019	Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	01/4/2019	
21	Quyết định	15/2019/QĐ-UBND ngày 23/4/2019	Quy định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2018-2020	05/5/2019	
22	Quyết định	19/2019/QĐ-UBND ngày 09/5/2019	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định mức bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng, vật nuôi là thủy sản, phần lãng mội và chi phí di chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 0/2018/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh	19/5/2019	
23	Quyết định	27/2019/QĐ-UBND 27/9/2019	Ban hành định mức đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	08/10/2019	
24	Quyết định	23/2019/QĐ-UBND ngày 19/8/2019	Ban hành quy định trình tự, thủ tục xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	29/8/2019	
25	Quyết định	40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019	Quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2020 - 2024	01/01/2020	
26	Quyết định	03/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	16/02/2020	
B. VĂN BẢN CÓ CHỨA QUY PHẠM PHÁP LUẬT (UBND TỈNH BAN HÀNH)					
1	Quyết định	3824/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	Ban hành đơn giá sản phẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
2	Quyết định	1983/QĐ-UBND ngày 5/7/2016	Ban hành mức thu dịch vụ cung cấp tài liệu, bản đồ và file số thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Kể từ ngày ký ban hành	
3	Quyết định	817/QĐ-UBND ngày 19/3/2018	Ban hành bộ đơn giá hoạt động quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	
4	Quyết định	4598/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành đơn giá sản phẩm bộ đơn giá sản phẩm đo đạc lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	
5	Quyết định	4599/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành đơn giá sản phẩm đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	
6	Quyết định	2198a/QĐ-UBND ngày 01/7/2019	Ban hành Bộ đơn giá dịch vụ chính lý, trích đo địa chính trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	
7	Quyết định	3301/QĐ-UBND ngày 20/9/2017	Quy định giá bán một số loại gỗ, động vật rừng và lâm sản ngoài gỗ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	
8	Quyết định	2608/QĐ-UBND ngày 08/8/2018	Quy định tiêu chuẩn kỹ thuật và đơn giá cây giống xuất vườn các loài cây trồng rừng chủ yếu trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	
9	Quyết định	4271/QĐ-UBND ngày 7/12/2018	Điều chỉnh, bổ sung quy định tiêu chuẩn kỹ thuật và đơn giá cây giống xuất vườn các loài cây trồng rừng chủ yếu trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Kể từ ngày ký ban hành	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
10	Quyết định	3427/QĐ-UBND ngày 16/10/2018	Điều chỉnh giá tiêm vắc xin dịch vụ trên địa bàn tỉnh.	Kể từ ngày ký ban hành	
11	Quyết định	1837/QĐ-UBND ngày 3/6/2019	Điều chỉnh và bổ sung mới giá tiêm vắc xin tại Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh.	Kể từ ngày ký ban hành	
12	Quyết định	3174/QĐ-UBND ngày 20/8/2019	Điều chỉnh giá tiêm 02 mặt hàng vắc xin tại Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh.	Kể từ ngày ký ban hành	